ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	8$00	Un an.....	10$00
Six mois.....	5 00	Six mois.....	6 00

Annonces Légales
0$40 la ligne de 6 points sur justification de 3 colonnes quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
Gré à gré

Đông-Pháp Thời-Báo

NAM THỨ HAI: SỐ 224
Ngày thứ sáu
5 Décembre 1924

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Le Courrier Indochinois
東法時報

BẢO QUẢN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone)
Số 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm....	8$00	Một năm...	10$00
Nửa năm...	5 00	Sáu tháng...	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Báo bảo về việc buôn bán hay là quảng cáo

LỢI QUYỀN

Giữ gìn sanh mạng, nắm vững lợi quyền là hai cái trách nhiệm của người ai ai cũng phải có. Thế mà người nước ta đối với sanh-mạng thì còn để ý tới một vài, chớ đối với lợi quyền thì tợ hồ như không biết đến, không nghĩ đến, không cang thiệp đến, không biết rằng lợi quyền là cái sanh mạng thứ hai của người. Người khác thú vật là nhờ có lợi quyền; người không có lợi quyền không khác chi người đã chết, đời người không có lợi quyền là đời bỏ đi. Than ôi! người như người đã chết, đời là đời bỏ đi, một nước mà như thế, tránh làm sao khỏi cái công lệ diệt vong. Lợi quyền đối với ta có quan hệ như thế, ta đối với lợi quyền nhà không nên giãng mình ra sao? Trong bài luận *lợi quyền cạnh tranh* của ông Jhering có nói: «Cái mục đích của lợi quyền là ở sự hòa bình, mà muốn cho được hòa-bình thì phải xáng xẻ nhau, giành giựt nhau, người có không dám bu-ng, người giành không chịu nghỉ, lâu lai mà nói, cái đường sanh nhai của lợi quyền do ở trên con đường tranh cạnh mà ra. Ông lại nói: «Lợi quyền là cái nhọc nhằn không dứt, hễ cái nhọc nhằn ấy mà dứt đi thì cái lợi quyền phải mất; lợi quyền đã mất thì người không thể gọi là người, xã hội không thể gọi là xã hội nữa.

Không những thế mà thôi, cái tư tưởng lợi quyền đối với tinh thần của người cũng như tay, chân, gan, ruột đối với người, người nào mà gan hư ruột rách tay chưng gãy mà không biết đau thì người ấy đối với lợi quyền dầu mất dầu còn mới trái kệ được; nhưng người đâu lại có người thế, họa là người bằng đất mới thế mà thôi.

Có người nói: khu khu một chút lợi quyền đã thấm thía vào đâu mà giành với nhau cho mệt. Than ôi! cũng vì lời nói ấy mà Cholon thành ra một cái kinh-đô của Tàu, lục-tỉnh thành ra cái ngõ chợ của người Tàu. Vì một lời nói ấy mà lợi quyền của ta sạch sành sanh đổ vào tay khách-trú cả.

Chẳng nghĩ đâu chi cho xa, ta thử nghĩ như vầy thì rõ. Đã như một người kia có một miếng đất chưng ở sáo, ta không thèm hỏi han đến, cứ việc tới cất nhà ở, người ấy có để yên cho ta ở chăng? Hay là kiện ta tới quan, đổ máu với ta trên miếng đất ấy? Chắc là người ấy không thể nào làm ngơ cho ta được, dầu hết tiền hết của, dầu đổ máu đổ mồ chắc cũng liều cùng ta mà giành lại miếng đất ấy. Miếng đất ấy giá là bao mà phải bỏ cả nhà cửa, bỏ cả cái tánh mạng, cùng ta mà giành lại, thế thì đó không phải giành miếng đất, đó chính là giành cái chủ quyền của miếng đất đó. Xưa ông Lang-tương-Như nạt vua nước Tần rằng: Đầu tôi cùng ngọc bích nầy đồng vỡ. Ôi! một nước lớn như nước Triệu sao ông lại bo bo mà tiếc một cục ngọc bích làm chi, lại thề cùng ngọc bích ấy đồng nát làm gì, thế mới biết ngọc bích có thể đập vỡ, mình có thể giết, nước Tần có thể phạm, nước Triệu có thể ngay mà cái chí của mình không thể khuất được, cái lợi quyền của mình không thể bỏ được. Ông Jhering lại có nói rằng: Người nước Anh hễ đi chơi đến nước nào, hoặc đi đến phòng ngủ nào, mà xa-phu đòi mấc tiền lên một chút đỉnh nhứt định không chịu, cái ngay, cái không được thì đem ngay tới quan, thà chậm lại ngày đi, thà tốn thêm tiền ăn tiền ngủ, chớ không thể chịu lận một đồng su với đời, mà dựa ngu thầy vậy, đã cười cho là ngu, nhưng không biết rằng nước Anh nhờ vậy mà tấn lên tột nẻo văn-minh, nhờ vậy mà đứng đầu trên thế-giới, bởi vì cái tư-tưởng quyền lợi cao lên bao nhiêu thì cái lực của quyền lợi lớn lên bấy nhiêu, cái lực của quyền lợi lớn lên bao nhiêu thì nước giàu dân mạnh bấy nhiêu. Giả như người nước ta mà gặp những sự như vậy thì chắc chi cũng nghĩ rằng quí bạu chi mấy đồng su đưa cho rảnh. Than ôi! Vì thế mà ta mới đến nỗi ta ngày nay, vì thế mà quyền lợi ta ở vào tay Khách-trú không sao giành lại một phần mươi. Dương-Châu có nói: người người không tán một mấy lông, người người không làm lợi cho thiên hạ, thì thiên hạ mới trị yên được, lời nói nầy mới nghe ra thì ai ai cũng khinh bỉ chớ không biết rằng muốn giữ lợi quyền thì tất phải thế. Sao thế? người đâu hà tiện đến đâu đi nữa cũng không tiếc làm chi cái lợi một mấy lông, mà sao lại bo bo mà giữ từ cái mấy lông là vì sợ người ta làm tổn mất một mấy lông quyền lợi của mình, một người như thế, trăm ngàn vạn ức triệu người như thế, thì quyền lợi của nước có đâu đến nỗi vào tay người thì nước làm gì mà không mạnh, không giàu, cho nên nói: Thiên-hạ trị cũng không phải là quá đáng vậy.

Xưa nước Hi-lạp có một vị Chánh Thần tay tả cầm cân, tay hữu cầm gươm để bình vực lợi quyền, cân để cân nhắc lợi-quyền, than ôi! nước ta bao giờ có một ông thần như thế, biết thờ một vị thần nhơn thế, thế mà bọn hủ lậu kia lại còn ràng ràng khua mồi nào là bách nhẫn thành kim nào là thỏa diện tự cảng, ngày đêm giãn giải làm cho bọn hạ lưu tập làm tánh quen, kẻ mạnh ngày mạt tiêu ma, kẻ nhát ngày một thêm số, thấy ai mạnh hơn thì đua, thấy ai lớn hơn thì khiếp, không còn biết mình là người, hai mươi lăm triệu con người gần thành ra hai mươi lăm triệu quái vật không máu không xương, không biết lợi quyền là gì, không biết ích lợi của lợi quyền là gì, không biết rằng nước nhà cũng như cái cây, lợi quyền cũng như rễ, cây dứt rễ, có khi nào sống được không, rễ khô, cây có tốt không?

Ta thử xem các nước trên địa cầu nầy có nước nào là nước bỏ mất lợi quyền như nước ta không.

Than ôi! gần mặt ông thầy khôn ngoan như nước Pháp, gần một ông thầy biết trọng giữ lợi quyền như nước Pháp mà ta vẫn là ta, đắng hồ thay, đáng tiếc thay!

TRÚC-LÂM.

TRUNG-HOA NỘI BIẾN

(Tiếp theo)

Ngô-bội-Phu đương ở Sơn hải-quan cầm binh chống cự với Trương-tác-Lâm, bỗng hay tin Phùng-ngọc-Tường đã lên dẫn binh về thâu đoạt Bắc-kinh, mông hư Tào-Côn và Bắc-kinh Chánh-phủ phải từ chức thì lấy làm bối rối, vì tới đã khó, mà thối lui cũng không dễ gì. Lúc ấy nhiều tờ nhựt-báo bên Trung-quốc nghị luận cử chỉ của Ngô-bội-Phu bây giờ chỉ còn có hai ngả đi mà thôi: một là phải kiệt lực mà cố liều thắng cho được, hễ đánh được Trương-tác-Lâm rồi thì trở binh về Bắc-kinh không cần đánh Phùng-ngọc-Tường cũng phải chạy; hai là phải dẫu đại binh lui về Lạc-Dương rồi hiệp với Đốc-binh tỉnh Giang-Tô và mấy tỉnh ở dọc theo sông Dương-tử Giang đặng đối địch với Phùng-ngọc-Tường mà lập Tào Côn lại.

Tỏ ra bài luận của bàu quan đều không trong ý Ngô-bội-Phu, vì Ngô-bội-Phu không đánh với Trương-tác-Lâm nữa, mà cũng không cần về Lạc-Dương, lại kéo binh về đóng tại Thiên-Tân rồi hết bay trận thế tính đánh lấy Bắc-kinh liền.

Trương-tác-Lâm nghe Bắc-kinh biến chánh và thấy Ngô-bội-Phu lui binh, nhứt diện thông điện cho Lư-vĩnh-Tường và Hà phong-Lâm ở Nhựt-bổn khuyên phải trở về, cho Tôn-Văn khuyên phải lên Bắc-kinh và cho Đoàn-kỳ-Thoại ở Thiên-Tân, khuyên phải ra chung lo việc chánh, còn nhứt diện thì xua quân đánh lấy Sơn hải-quan, Tân hoàng đảo rồi rược theo Ngô-bội-Phu.

Phùng-ngọc-Tường hay tin Ngô-bội-Phu đóng quân miền Thiên-Tân muốn đánh lấy Bắc-kinh, liền sai Hồ-cảnh-Dực và các tướng dẫn binh ra ngăn địch. Tuy Ngô-bội-Phu thiện chiến, thường khoe mình là Napoléon tái sanh, nhưng binh Tàu phản phúc không chừng, bởi vậy vừa giáp chiến thì binh bỏ chạy hết. Binh Bắc-kinh thừa thắng tấn công, rồi binh Phụng-Thiên trăng xuống ứng tiếp nữa, làm cho Ngô-bội-Phu phải bỏ Thiên-Tân xuống tàu tỉnh đô xuống Sơn-Đông mà trú. Thương thay Ngô-bội-Phu khởi binh 12 muôn, bây giờ chỉ còn có 3 ngàn mà thôi! Đã vậy mà xuống Sơn-Đông, Trịnh-sĩ-Kỳ, là đốc-quân tỉnh ấy, «nhân cơ không cho độ binh lên bờ, làm cho Ngô-bội-Phu không có chỗ đình đậu, phải chở 3 ngàn tàn binh xuống Thương-hải rồi thẳng vào Nam-kinh mà thương nghị với Tô-nhiếp-Nguyên.

Tô-nhiếp-Nguyên, Tôn-truyền-Phan và Tiêu-diệu-Nam tư điện cho các đốc-quân ở mấy tỉnh dọc theo *Dương tử giang* (Yangtse) khuyên liền hiệp đặng giúp sức với Ngô-bội-Phu mà trừ bọn Phùng-ngọc-Tường và Trương-tác-Lâm. Ngô-bội-Phu thấy nhiều đốc-quân và đốc-lý thuận tùng bèn nơi sông *Dương-tử-giang* mà đến Vô-Xương (Chanh ở trong tỉnh Hồ-Bắc, đựa mé sông Dương tử-giang, giao mặt với Hớn-khẩu), rồi mời các tỉnh đến hội nghị mà lập «Hộ hiến quân chánh-phủ».

Mấy vị đốc-quân và đốc-lý kể tên sau đây có đến hoặc có phái người đến Vô-Xương hội nghị: Ngô-bội-Phu, Tô-nhiếp-Nguyên (Giang-Tô), Tôn-truyền-Phan (Chiết giang), Tiêu-diệu-Nam (Hồ-Bắc), Mã-hiền-Giáp (An-Nguy), Thái-thành-Huân (Giang-tây), Châu-Âm-Nhơn (Phước-kiến), Đỗ-minh-Khuê (Hải quân tư-lịnh), Lưu-trấn-Hoa, Trương-phước-Lai, Dương-sum-Ngũ (Tứ-xuyên), Lý tế-Thần, Lưu-tôn-Hậu, Lưu-Sương, Viễn-tô-Sanh.

Những người đến dự nhóm đồng cử Ngô-bội-Phu làm Đại-nguyên-soái, và Tô-nhiếp-Nguyên làm Phó-soái rồi định kế đánh Phùng-ngọc-Tường.

Còn ở trên Bắc thì Đoàn-kỳ-Thoại đã vào Bắc-kinh với Trương-tác-Lâm và Phùng-ngọc-Tường. Đoàn-kỳ-Thoại cũng đã chịu tam lãnh quyền Nội-các.

Theo tin sau đây thì Tôn-Văn đã lên Thượng-hải rồi và tính qua Nhựt-bổn rồi mới lên Thiên-Tân.

Trương-tác-Lâm với Phùng-ngọc-Tường muốn phân binh hai đạo, một đạo đi đánh Nam-kinh và một đạo đi đánh Vô-Xương. Nhưng Đoàn-kỳ-Thoại không hiệp ý, muốn để giảng hòa với bọn Ngô-bội-Phu mà chung lo định cuộc thái bình cho Trung-quốc. Lại có tin nói Hồ-cảnh-Dực đã dẫn binh đi đánh Hồ-Bắc, còn binh Phụng-Thiên đã xuống tới Sơn-Đông.

Cũng có tin nói rằng Ngô-bội-Phu đã tế Vô-Xương mà lên Lạc-Dương, quyết định kế lấy Bắc-kinh lại.

Những tin tức kể trước đây không lấy chi làm chắc. Hiện bây giờ đây thì chắc có hai điều nầy: 1° Đoàn-kỳ-Thoại thì chấp chánh tại Bắc-kinh có Trương-tác-Lâm, Phùng-ngọc-Tường, Lư-vĩnh-Tường, Hồ-cảnh-Dực, Tôn-Văn tá trợ; 2° Ngô-bội-Phu lập Hộ hiến quân Chánh-phủ tại Vô-Xương có đốc-quân tỉnh Hồ-Bắc, Giang-Tô, Chiết Giang, Phước-Kiến, Giang-Tây, An-Nguy, Tứ-Xuyên phò trợ.

Chánh phủ Bắc-kinh với Chánh-phủ Vô-Xương đương nghịch nhau, chưa biết sẽ đánh nhau mà tranh quyền hay là sẽ hiệp nhau mà chia quyền. Tâm tánh của người bình-chánh và của tướng sĩ bên Trung-quốc đổi đổi không chừng, nên khó mà luận trước được. Vậy tôi tưởng cũng nên dứt bài nầy tại đây và hứa với khán quan tờ D. P. T. B. từ nầy về sau mỗi tuần tôi sẽ tóm tin tức cuộc Trung-Hoa nội biến mà đăng báo một lần cho khán quan biết, chớ Trung-quốc ở giáp ranh với nước mình, nếu sự tồn vong nước ấy mình không hay không biết chi hết, thì sợ e mình chẳng khỏi mang tiếng có lậu.

VIÊN HOÀNH.

(Sau sẽ tiếp theo).

Mừng hụt

Trót mười lăm tháng trời, nước non mù mịt, phong-cảnh lờ mờ, những tưởng thân nầy đã bỏ, may đâu gặp Lương-y diệm tỉnh, vừa sáng mắt, vừa thấy đời, bỗng có người cầm tờ Công-Luận lại đưa mà nói rằng: Đây ông Lê-hoằng-Mưu có viết một bài mạng đề: Cùng cố giáo Nguyễn-kim-Đính đây. Nghe nói tới tên Công-Luận và tên Lê-hoằng-Mưu thì trong bụng rất vui mừng, tự nghĩ rằng chắc là cố-giáo nghe mình tai qua nạn khỏi mà đề lời chúc mừng đây chớ chi, vì đối với tờ Công-Luận tuy tôi không có công sanh mà có công dưỡng, tên cho nó, và nuôi nấn nó cho đến tám năm, còn đối với Lê-hoằng-Mưu trước thì là khác..... nay là bạn đồng nghiệp. Chừng coi suốt bài toàn là lời khêu khích, mới hay mắt đã sáng mà cũng còn lầm.

Thôi, tham cũng tốt, khêu khích cũng hay!

Nguyễn-kim-Đính

Lời cảm ơn

Cùng chư cố-giáo và độc giả

Từ ngày đăng bài *Rõ ràng mở mắt* đến nay, tôi có tiếp được nhiều bức thư quí ngài gởi đến thăm và hỏi hang cùng bịnh, lại cũng có nhiều ông bằng thân đến báo quán thăm mà không gặp tôi, là vì con mắt tôi tuy đã lành mạnh rồi, thấy tỏ rõ như xưa, song trong mình chưa được giỏi, nên còn phải nằm dưỡng tại tộ xá ở Gia-định. Vì không thể viết thơ riêng cho mỗi ông nên xin vô lễ mượn tờ báo kính lời cảm tạ lòng huệ cố của chư tôn. Kể từ đầu năm tây tới đây tôi mới chấp bút điền đình tờ báo hầu đền ơn tri ngộ quí ngài.

Nguyễn-kim-Đính.

GIÀ CÒN CHƯA TÌNH!

TRẢ LỜI CHO M. LÊ-HOẰNG-MƯU

Khi tôi sắp viết bài nầy, có người bạn tôi tới chơi hỏi chuyện, rồi cản tôi rằng: anh đừng trả lời làm gì cho phiền đến bút-giấy nữa. Tôi hỏi cớ sao? Bạn tôi đáp: «bài «điếu Nông-cổ Mín-đàm» của ông Tự-phụ, chủ-ý thế nào, những trang trí-thức đều dư biết, vậy mà Lê-hoằng-Mưu vẫn chưa biết; bài «Già có đáng quí không?» của anh viết, lấy công-tâm mà nói, hay có ý châm-biếm người nào, các bạn độc-giả đều dư biết, vậy mà Lê-hoằng-Mưu nhận là nói mình; vậy thì Lê-hoằng-Mưu là người «già mà còn chưa tỉnh-ngộ» thì dầu anh viết bài nầy có là «bài học» cho Lê-hoằng-Mưu nữa, Lê-hoằng-Mưu cũng chẳng hiểu cái gì đâu! Vả chăng tâm địa Lê-hoằng-Mưu thế nào? Thế đối-đãi Lê-hoằng-Mưu thế nào? Lê hoằng-Mưu đối với xã hội Annam là người thế nào? Anh cứ coi những bài của các bạn ở báo Công-Luận trước thì đủ biết, mà quốc-dân cũng dư biết rồi! Lựa là anh phải nói vắn nói dài cho thêm chuyện! chỉnh mấm kinh-niên lâu ngày không mở đến thì thôi, nếu lại mở ra thì lại thêm một lần điếc mũi cho công-chúng». — Tôi nghe nói cũng muốn thôi không trả lời nữa, song đọc lại bài «già sanh tật» của Lê-hoằng-Mưu, thấy nhiều câu ngược lẽ và khiếm-nhã quá, nên buộc phải trả lời, tôi trả lời đây là muốn đem một lý-thuyết phân-trần với Lê hoằng Mưu, cho rõ ai phải ai trái, chớ tôi không cần phải như báo Công-luận «gỡ mặt nạ cho Lê hoằng Mưu» đâu! Chắc M. Lê hoằng Mưu, cũng lượng tình cho vậy.

Trong bài «Già sanh tật» của Lê hoằng Mưu ký gửi M. Nguyễn kim Đính, dầu là thơ riêng, song có nhiều chỗ không phải việc riêng, mà tác-giả bài «Già có đáng quí không?» là tôi, nên tôi cần phải phân ít lời để Lê hoằng Mưu rõ: bài «Già có đáng quí không?» tưởng cũng là một vấn-đề nên bàn, tôi lấy công-tâm mà bàn, chớ thiệt chẳng có ý châm biếm ai cả, như trong bài ấy có câu: «Do bé mà lớn; do lớn mà già, trừ những người chết yểu đi, còn cái «già» là cái công-lệ thiên-diễn không ai thoát khỏi». Vậy thì «già» có chỉ riêng vào ai đâu! Người Thiên-hạ đều già cả. Lựa là một mình ông già? Hay ông muốn phản-đối là phản-đối về lý-thuyết về tư-tưởng, thì phải-trái đã có công-lý, đã có công-lý thì chẳng cần phải nhiễu lời. Và ông phải biết bài xả thuyết báo D. P. không khi nào dùng để làm cơ quan công kích riêng ai. Vậy mà ông «khư-khư mình buộc lấy mình vào trong», khác nào người mặt lọ đi qua tám kiến, kiến không có ý xoi mình, mà mình vẫn tưởng kiến xoi!

Còn như ông nói: «nay chạy đâu nầy, mai tới đâu kia, bán rẻ bán mắc cái ngòi viết mà kiếm miếng bánh khô đỡ lòng» Câu nầy chẳng rõ ông muốn nói ai, có khi không phải nói tôi, vì tôi với ông cũng chẳng quen biết chi. Song ông nói câu đó làm cho ai cũng phải cười rằng: «lối văn kiếm cơm của ông nhờ dặng ông chủ nôn bán chạy lắm!» Nếu thế thì tôi tuy không quen biết nhưng cũng mừng cho ông! Song xin ông xét lại: thế-gian vô-giá văn-chương. Văn-chương là một vật có «giá trị», chớ không phải «giá bán». Mà có phải «giá bán» nữa là chỉ để dành riêng cho những kẻ chuyên về lối văn kiếm cơm, khi đã kiếm đặng cơm rồi, trở lại vỗ bụng bảnh-liện với đồng-nghiệp bán không đắt bằng. Thế cũng kỳ thay!

Đến như ông nói: «Pháp văn không bằng Langsa, Hán-tự không bì Khách-trú, mà lại trách người sao có viết dở». Nghe câu nầy làm cho tôi phải ngạc nhiên, sau nghĩ lại bật cười, bật cười vì một tay đạo-mạo viết báo mấy chục năm trời mà chẳng hiểu chữ «quốc-văn» là thế nào cả. Chữ Hán là chữ của Khách-trú; chữ Pháp là chữ của người Pháp; chữ của người, tiếng của người: ta là người nước khác, chẳng phải tiếng nói của ta; chẳng phải chữ riêng của ta, ta bắt thế nào được, mà cũng chẳng nên bắt làm gì! Chớ còn như quốc-văn là tiếng nói của ta, là thứ chữ của ta, ta phải trau-dồi cho nên hoàn-mỹ, ta phải xây đắp cho được thêm cao; dầu bây giờ một nhà đại văn-hoa nước Pháp bay nước Tàu mà đở ngôn quốc-văn với ta thì đỡ đã bì kịp chưa? Ông nói câu ấy, thật là vô lý! Nghe nói ông viết báo đã mấy chục năm ngoài, xin mạn phép ông, ngoại lối văn «kiếm cơm một cách tài giỏi» như ông đã khoe-khoan trên đó, còn thì không biết quốc-văn là gì nữa hay sao? Nếu thế thì cũng đáng tiếc cho ông lắm! Đáng tiếc cho công-phu viết báo của ông lắm! Đáng tiếc cho cái «già» của ông lắm!

Tôi viết bài nầy là phản-đối cái lý-luận của ông, và nhắc lại để ông biết rằng: Bài «già đáng quí không?» là tôi luận về vấn-đề «già», chớ chẳng thêm công-kích riêng ai! Ôi! Già còn chưa tỉnh ngộ, thì cái «già» của kẻ ấy không những không đáng quí mà lại đáng khinh! Già dởi viết báo mà không hiểu quốc-văn thế nào, thì không những là không đáng quí mà lại đáng cười!

Sau hết xin ngỏ với ông Lê-hoằng-Mưu rằng: Nếu vì tư-tưởng khác nhau, kiến-thức khác nhau, mà phải dùng đến ngôn-luận, thì tôi sẽ vui lòng tiếp chuyện ông. Chớ còn như tờ báo là đàn ngôn-luận của dân, chớ không nghĩ là phiên chợ, thì những người đứng trên đàn ngôn-luận phải cầu là người lời lẻ thanh tao, chớ không phải miệng như mấy chị hàng cá. Xin ông Lê-hoằng là chủ-bút Lục-tỉnh Tân-văn nhớ cho.

NAM-KIỀU.

DỘC-GIẢ DIỄN-ĐÀN

ÔI!

Tiếng «ôi!» là người thường dùng trong khi đối với cảnh trạng đau đớn, bức rức, không thể giải thoát được, mới mở ra cái tiếng *ôi! than ôi! hỡi ôi!* Bởi đối với cảnh luôn xúc động trong lòng mà thở nên lời vậy. Chớ cái tiếng «ôi» không phải là tiếng phổ thông để dùng nói-năn trong cuộc giao-tiếp.

Nhưng báo «Nhựt Tân» ngày 18 Novembre trương thứ hai, có bài Cung tụng của một vị đọc giữa tiệc khánh chúc tân-quan, đã gọi rằng lời chúc-tụng vinh thăng Tri-phủ hàm, mà trông ra toàn thiên bài chúc tụng dụng đến năm cái tiếng «Ôi!» thành ra lời ai-oán. Những là:

1.— Cố-hữu ôi! Những lời ông nói ra khi nầy v. v...

2.— Cố-hữu ôi! Cái lòng trung-hậu của ông v. v...

3.— Cố-hữu ôi! Chiếc thuyền công danh của ông đã nương theo ngọn gió Tây Âu mà linh-đinh hơn ba mươi năm nay v. v...

4.— Cố-hữu ôi! Nên xưa có câu rằng: v. v.

5.— Cố-hữu ôi! Ông là người lành tính lương-thiện, chỉ biết miễn nghĩa mà chẳng biết vong ân, tôi cũng còn nhớ những lời của ông thường nói cùng tôi trong lúc bình-thời rằng: v. v..

.. Trông qua năm khoản «cố-hữu ôi!» trong bài chúc tụng, mà khiến cho

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

Đồ âm công-kiểu văn minh hộ đạo khiên hoặc đi xe hơi cũng dụng của Huỳnh-trí-Phú đã chế tạo ra hơn 10 năm rồi lục châu đều biết tốt và đẹp nhứt trong nước Annam, nay dọn dẹp cho mướn tại Cholon đường Cây-mai số nhà 33 và 35 bis cần dùng xin đánh dây thép hoặc gởi thơ nội trong một ngày sẽ có đồ đem đến tận nơi chờ bằng xe hơi không trễ, giá từ 100$00 sắp lên sẽ có đồ đi xứng đáng

người ngoại cuộc đọc đến bất phải động lòng cảm xúc ngùi ngùi.

Chỉ mà « ôi! » dữ vậy? Cái tiếng « ôi! » là một tiếng khi nào nói ra thì người ta đã biết rằng bởi trong lòng người ấy có việc gì khó chịu và là một tiếng bát-đắc dĩ mới nói ra vậy.

Người xưa cũng có dùng cái tiếng than ôi vậy, nhưng người ta không dùng trong cuộc khánh-hạ hoan-lạc bao giờ. Như ông Ôn-Công, ông trông thấy nhà Châu càng ngày càng suy yếu, mà ông than rằng: « Hỡi ôi! Đạo nhà Châu suy rồi! Cương-kỷ hư nát rồi! Lễ nghi vong phế rồi! » v, v... Thế là ông trông cảnh - tượng nhà Châu đang cơn liệt bại, ông động lòng nên ông than thở làm vậy. Chớ có bao giờ ai đối với cai cảnh vui vẻ mà phát ra những lời nào nùng ai oan vậy đâu.

Vậy tưởng nhà viết văn, khi nào cần dùng đến tiếng « ôi! » thì xin hãy cẩn-thận. Mà tưởng ta cũng không nên tập lấy cái điều u-sầu khổ-não chác vào lòng mà chi: NAM NHI QUI TỰ CƯỜNG, là đúng hơn.

Dưới mục *Văn uyển* lại có bài thơ rằng:

THƯ-NHỰT CẢM TÁC

Đêm tàn vỗ cổ lòng canh gà,
Thao thức lần nghe trống điểm ba. v. v...

Cái đề đã mang tiếng « Thư nhựt cảm tác, » mà cần thì « phá » « thừa » lại dụng văn như thế, thì có xứng vào đâu. Phàm làm thơ tất phải có trọng cai đề, cái đề là cái mục đích của nhà làm thơ, nhà làm thơ trong đây mà kết cấu câu văn cho [illegible] với đề thần, khỏi đến nỗi nam-viên bất triệt. Thế thì nhà làm thơ [illegible] có trọng cái đề.

Báo « T. L. » số 293 ngày 2 Décembre, mục Xã thuyết bài « nói việc người đời » có cột chữ ba cái đoạn rằng:

« *Chớ nầy bạn thời nhơn và độc-giả nên xem cho kỹ lời ta các nghĩa. Bạn mười học trò nhóm đừng dưới gốc cây đấy là nhơn quần. Cái nhơn-quần xâm cho đông mà đành lộn đặng đành ăn, còn thầy mà nhóm học trò lại bàn luận, nghĩa là chỗ xã hội thầy yêu học trò dễ ngươi: cái xã hội nầy là xã hội mà hồ. Còn một đám đành lôn đành trời nầy, trái kia cùng nhau.* ẤY LÀ CHẲNG NGHE LỜI CÔNG-CHÚNG CỦA THẦY DẠY. »

Ông bảo rằng chớ nầy bạn thời nhơn và độc giả nên xem cho kỹ lời ta, (ta đó nghĩa là ông) các nghĩa. Mà mấy câu các nghĩa của ông đó, thật rất u-u minh-minh; xem cũng kỹ, mà trong trí cũng chưa rõ được ông muốn nói cái gì.

Lại câu rốt ở dưới ông nói rằng: « Ấy là chẳng nghe lời công-chúng của thầy dạy. »

Thật, chúng tôi chưa được hiểu lời công chúng của thầy dạy; lời công-chúng của thầy là lời gì?

Muốn nói lời công-chúng dạy, thì lời công chúng dạy; hàng nói lời thầy dạy, thì nói lời thầy dạy, chớ ông nói xấp-nhập mơ hồ quá chúng tôi không thể hiểu được, mà tưởng « bạn thời-nhơn và độc-giả của ông » xem cho kỹ, rồi cũng không hiểu như chúng tôi vậy.

* *

Báo « L. T. T. V » số 1893, ngày 2 Décembre, mục TRUNG BẮC « Đức Đông cung hoàng - thái - tử trở về Pháp ».

Đọc câu trên đầu bài ấy, nếu nghĩ kỹ, thì đã tưởng rằng đức Đông-cung hoàng thái-tử của Pháp sang du lịch nước ta, bây giờ ngài trở về, chớ không phải Đông cung hoàng Thái-tử của mình đi qua bên Pháp mà du-học. Chúng xem lại ở dưới bài, thấy có câu « Hoàng thái-tử lại trở qua Pháp để du học », thì mới dám tin chắc là Hoàng thái tử của nước mình.

ĐỒNG HỒ

PHÊ-BÌNH BÁO-GIỚI

Lục-tỉnh-tân-văn số 1887, ra ngày 25 Novembre 1924, bài xã - thuyết « chữ tình là nghĩa làm sao? » Trong có câu rằng: « thế thì cái tình là một kh ối tự - nhiên của mối tạo đoan gầy dựng cho nhân-vật từ thuở mới đến tuần cập kê».

Tác giả đặt câu « khối tự nhiên của mối tạo đoan » nghe đã không phù-hiệp, lại dưới chữ « tạo đoan » thêm hai chữ «gầy-dựng», thiệt là dùng chữ «thừa» và « luẩn-quẩn ». Đến như hai chữ «cập-kê», tục bên Tàu con gái đến tuổi bới tóc, là đến tuần cập - kê, thì được phép lấy chồng. Đây tác-giả nói «nhân-vật từ thuở mới đến tuần cập-kê» thì chữ « cập-kê » dùng chung cho cả con trai con gái thế nào được!

2. — Bài « luật công-lý đối với luật cường-quyền » có câu: « nước không trị thì cái ảnh-hưởng lễ - nghi càng chói-rạng».

Nghe sái nghĩa quá! Nước không trị còn mong sao lễ - nghi chói - rạng được!

— « Ông Hồ-văn Tiền - sanh » ở số báo trước, ngọn bút phê-bình của ký-giả chưa ráo mực, thì vừa rồi đọc *Lục tỉnh Tân - văn số 1890 ra ngày 28 Novembre 1924 mục Chợ - tin lại thấy có « Monsieur Hồ - văn Tiền sinh».*

Ôi! Ông Hồ - văn ôi! Ông có duyên gì mà được các ngài kia quá tôn quá kính đến thế?

— *Bảo Nhựt - Tân số 2, ra ngày 25 Novembre 1924, bài xã - thuyết « Con thoi nhựt nguyệt ». Trong đó có câu: « hễ thời - đại cạnh - tranh càng chóng bao nhiêu, con ngày mỗi mấy nó mau lẹ bao nhiêu »*

— Không biết bạn độc - giả đọc đến đó có hiểu gì không? Chớ thiệt tôi thì đọc đi đọc lại cũng chẳng hiểu gì cả. Có lẽ là tại tôi trình độ học thức còn kém thấp nên chưa hiểu tới đó chăng?

— Lại nhựt câu: « *một giống dân ta mà thụ dịch bốn giống, Cha, Chệt, Nhựt, Anh, dường như bốn tầm cách tường cao lớn ăn lần nó áp lại mà ép dân ta*».

Tác giả nói câu nầy, thì sở kiến hãy còn nẹp nhỏi, đứng trong trường cạnh-tranh đây, ha có riêng gì một Cha, Chệt, Nhựt, Anh? Vả lại «thụ dịch bốn giống». « Thụ dịch » nghĩa là gì? « Bốn giống » có phải là giống Cha giống Chệt, giống Nhựt, giống Anh đây không? — Đến như câu: « đêm chưa an giấc đã thấy ác lộ phò tan ». — Bốn chữ « ác lộ phò tan » không biết những nhà lão-luyện về Hán - học có hiểu là gì không? Chớ kẻ thiển - học nầy thì thiệt chẳng hiểu gì là gì cả.

Bảo Trung-lập số 240, ra ngày 3 Novembre 1924, bài « cái tánh tự-tôn và tự phụ » có một đoạn rằng: « tánh tự-phụ thì hay khoe khoang lắm, lại cái thanh thế hư không của mình, cái phẩm giá của mình, cái học thức của mình, không có cái gì đáng để cho người đong phục cả; ngôn - luận thì chẳng ra chi mà toàn là chỉ có ý phô danh và phơi bày cái, thân thể mình ra; nghe chẳng khả ố lắm ru! Cứ chỉ thì nghênh ngang; làm ra hình mạo mình là người có học thức rộng, cái tài-trí cao vậy».

Tác-giả giảng giải như thế, thì thiệt là không hiểu nghĩa chữ « tự-phụ » chút nào cả. Tự-phụ là gì? Là tự mình có một vật quí hóa thiêng - liêng bao-bọc ở trong; sẽ có ngày đem ra thi-thố với đời. Ông Thích - ca có câu: « phổ-cứu chúng sanh là một việc lớn của mình »; ông Y-doãn có câu: « trời sanh ra dân, kẻ biết trước dạy kẻ biết sau, ta là kẻ biết trước, ta phải lấy đạo ấy dạy dân ấy, không ta dạy thì còn ai! »; đức Khổng - tử có câu: « vua Văn - vương đã mất, văn không ở đây ư? »; Vua Lê Thái - tổ nước ta khi còn ở núi Lam cũng có câu: « làm người trượng phu nên cứu nạn lớn lập công lớn ». — Ấy cái tánh tự-phụ là như thế, tánh tự - phụ cũng giống như tánh tự - tôn, vậy thì đáng chê là chê những kẻ không có cái gì tự-phụ mà lên mặt tự-phụ, chớ cái tự-phụ thiệt là hay lắm. Ai dám chê «tự-phụ» là người ấy chưa học đến chữ « tự phụ »!

— *Bảo Lục tỉnh tân-văn số 1892, ra ngày 1er Décembre 1924, thấy bài xã-thuyết «Tiệc mãng».*

Tiệc mãng này không biết có phải là tiệc mãng chung của cả quốc - dân không? Hay là riêng của một bọn người nhà đối với ông chủ? Mà bài xã-thuyết ấy nghị - luận vô vấn - đề gì không rõ. Ôi! Xã - thuyết. Ôi! Báo-chương!

— *Bảo Công-luận số 77, ra ngày 2 Décembre 1924, có bài « thuốc Á-phiện » của M. Lê-hoàng-Mưu, câu lót dưới rằng: « mức trông ngày thấy cỏi Đông-Pháp hết ả - phiện, ngày ấy là ngày hạnh - phước của dòng giống Annam ta đó».*

Câu ấy đích-đáng lắm thay! ký-giả cũng xin biểu - đồng - tình với M. Lê-hoàng-Mưu mà nói thêm rằng: « ngày nào cỏi Đông - Pháp hết thấy những tụi « hút xách », thì ngày ấy là ngày hạnh-phước của dòng giống rồng tiên ta đó!

Bài nào sái thì ký giả chê bài nào hay thì ký giả khen, ký-giả không bao giờ dám đem lòng thiên-vị cả.

Nam-Kiều

PHÊ BÌNH BÁO GIỚI

Xem C. L. B. số 77, bài « Không ai ư hữ gọi mình chanh chuyên », có một đoạn phản đối bài « Đi chợ » của Cuốn-sĩ Thất-Lang, vậy xin trích lục khoản nói về đi chợ và khoản phản đối ở báo Công-Luận ra dưới đây

D. P T. B

... Duy có việc đi chợ là cần phải biết, cần phải thạo. Việc ấy không giao cho đầy tớ được, trong nhà nào cũng phải cô thân bà vợ dám đương lấy. Vì đi chợ phải rõ cái sở thích của người ta, mà vợ thì mới biết được ý chồng.

... Số tiền lương của chồng có mấy mà đưa ở đi chợ ăn gian vô hạn, nếu để cho đưa ở đi chợ nhiều năm thì nên biểu nó mua về cho chủ hai cái bị với hai cây gậy!

... Tôi đã có cái hân hạnh được thấy nhiều người đờn bà đang gọi là khéo léo, nấu ăn nấu uống khéo, may vá khéo, làm bánh làm mứt khéo, nhưng mà cái tài của họ thì bao giờ có dám có tiệc mời thì thể được vì lúc nhỏ họ học nấu cỗ mà thôi, ai mà rước họ về làm cơ thì khốn. Nhà mình không lẽ mỗi ngày làm đám cưới đám kỵ một lần, ai ai cũng cần một người biết cách dùng chưng một đồng bạc một ngày mà dọn cho được hai bữa ăn, mấy tài khéo léo thì họ phải cả nguyên con, thì nguyên đui, họ mới nấu ngon được, một đồng bạc thì chỉ mua được một con cá mà thôi, thành ra sáng cũng cá kho, chiều cũng cá kho, và không biết chừng mốt cũng cá kho.

Công-Luận báo:

Riêng về phận tôi, tôi tưởng, cô Hạn văn như người, rõ biết đạn ông ở đời chia ra làm ba bực, ba ngôi, ba phẩm, thì cũng rõ biết đờn bà nhờ phần chồng, cũng đặng chia ra ba phần vậy chớ. Nói như người vậy, nghĩa là đờn bà ai cũng như ai, không sang không hèn không giàu không nghèo, không con ở chủ nhà gì hết hay sao? không lẽ người làm quan một xứ, đã sang lại thêm giàu, đi mặc phủ phê, lên xe xuống ngựa, đặng kẻ bẩm người thưa, kẻ kính người vi, đành để cho vợ, đây đọa vợ, một ngày chỉ tối lúc thức trong nhà, vài đầu đuôi bếp, buộc mỗi bữa sáng phải xách rổ đi chợ về nấu ăn... nếu phú thác cho con - ở nội trong một năm vô chồng chủ nhà xách bị...

Chẳng rõ bầy con ở của người nghĩ sao? Chớ tôi túi sanh nhơn hèn vi, cha mẹ dợ lọt về của người, tôi cũng liều bán mình tôi cho tào - kê lấy bạc đem thối lại cho người mà thoát ra cho khỏi. Ở chi chủ gặt gạo quá, tuy việc nhà, đi chợ nấu ăn, có cô chủ gồm bao hết thì sướng rồi, ngặt cả năm kiếm không đặng sư nhỏ mua lẹo mà mút, thì thôi, còn mong mỏi gì...

Đương thì thời giá vật thực lên xuống không chừng, người làm công lương có hạn định, ở chốn thị thiền nên không biết tiếc kiệm, dẫu đồng vàng kia cũng không [illegible] người đã vậy. Cho nên lời tục có nói. Giàu lớn là nhờ trời, giàu nhỏ là bởi ăn cần ở kiệm. Tác-giả bài đi chợ chú-ý khuyên bực thường nhơn tùy gia phong kiệm mà tiêu xài, chớ nói gì bực giàu có dư muôn dư hộ, dẫu có gieo cho tôi tử ăn chẹt ăn gánh cũng chẳng thiệt gì, chẳng hại gì, chớ ký giả thấy trước mắt có nhiều người mà là người trí mưu, không biết thy gia phong kiệm, phụng-hoàn đun se sẻ cũng đun, cũng bồi cũng bếp, chẳng bao lâu tiền bạc sạch không, nhơn duyên dở lở, chồng thì ngày tối la lốt theo chốn bình khang, còn vợ thì dắc con đi đến mấy tòa báo mà xin ăn, dường ấy ông Lê hoàng Mưu, Chủ-bút Công-Luận báo nghĩ sao?

Thập-niên-Tiền.

Tin mừng

Bổn-báo mới hay rằng Mme Nguyễn văn-Điền, Thơ-ký sở Thiết-lộ ở Saigon mới hạ sanh một gái hồi 20 Novembre 1924, tại Biênhòa mỹ danh là Julie Nguyễn thị Tí.

Trong dịp vui mừng nầy Bổn báo kính đôi lời chúc cho cô thông mạnh khỏe và trễ chan ăn chơi.

B. B

Lời yêu cầu

CỦA DÂN CHÂU THÀNH TỈNH BẠCLIÊU

Tỉnh Bạcliêu điền địa nhiều, châu thành lớn, dân đông, phố nhiều, thế mà các đường sá mướn công theo châu thành thì dở lắm hơn các tỉnh khác.

Các tỉnh khác thì nhà-nước xuất tiền địa hạt mướn lục lộ quét các đường sá mướn công theo châu thành, còn Bạcliêu thì mướn công lại giao về phần chủ nhà chủ phố quét rửa, nếu chỗ nào dơ thì mấy con đĩa đói gạt đường lấy tiền đem nạp cho ông cai. Ông cai hễ thấy tiền thì phạt chơ chẳng tra hỏi lại đều chi hết. Luật phạt lần lần 1 $ 50 mấy lần sau tùy ý ông cai phạt bao nhiêu cũng được, thất là không chừng đổi.

Cái ngày bị phạt về mướn công lại Bạcliêu dân chúng thấy than vãn vì mấy con đĩa đói gạt đường thường đến các tiệm các nhà mà xin tiền và mua đồ chịu, nếu chủ nào không cho tiền, không bán chịu thì chúng nó oán, bỉ nhơn đem về ông cai phạt.

Vậy cái xin quan chủ tỉnh Bạcliêu lấy lẽ công, từ đây xin xuất tiền địa hạt mướn lục lộ quét các mướn công cho dân thì mới trừ đặng mấy con đĩa đói hết đến các tiệm mà xin tiền và mua chịu.

Thanh-Phong.

CỦA DÂN BA LÀNG HẬU - THẠNH, PHÚ - HỮU VÀ LONG - HƯNG, TỔNG ĐỊNH - HÒA HẠT SÓCTRĂNG

Cái ơn quan lớn chủ tỉnh Sóctrăng, quan chủ quận Kêcách và thầy Chánh tổng Định-hòa để ý giúm cho dân trong ba làng: Hậu-thạnh, Phú-hữu và Long-hưng nhờ.

Trộm nghe trong vài tháng lại đây thì quan trên sẽ mở một hàn cử một vị Hương-bổn phổ tổng chọn hương chức hộ-tế trong 8 làng thuộc về tổng Định-hòa, lựa người có bằng cấp và tánh tình ngay thẳt để sức giúp với thầy chánh tổng trung trị kẻ trộm cướp trong ba làng. Chúng tôi xin tỏ ra cây dựng cho quan lớn chủ-tỉnh ngửa trông nơi đó ý. Tổng nầy có 8 làng, song 4 làng kia đều có quận, có tổng và có sở tuần phòng lẫn giáp với nhau, duy có ba làng chúng tôi thì xa quận, xa tổng, xa sở tuần phòng lắm. Những dân trong 8 làng đều [illegible] biểu, trông mong sao quan trên trách cử một người tài trí, thanh cần, đặng bành chánh vì trong ba làng nầy kẻ bất lương thâm hiểm, cách bức quan làng thường khi khuấy phá.

Chúng dân tôi dâu dám thêu dệt đến đến, xin quan trên hỏi lại ông quản Tỉnh là chef mật-thám vì ngài có làm khi đến tại trong làng chúng tôi tập nã nhơn quân trộm cướp.

Chúng dân tôi hết lòng trông cậy ở lòng sáng của quan chủ - quận và thầy cai để ý giúm cho ba làng của chúng tôi về sự bổ cử như nguyện, thì dân chúng tôi trong 3 làng lấy làm hạnh phúc, cảm nghĩa mến đức của đứng làm cha mẹ dân vô cùng vô tận.

Mông lắm thay!

Dân trong làng đồng đứng,

Lê-chánh-Đức (thay mặt).

Rọi hình cho trẻ nhỏ xem

Thứ bảy 6 Décembre 5 giờ rưỡi chiều hội Ngoại giáo-hộ học sẽ rọi hình tại nhà hội Khuyến-học, 42 đường Roland Garros cho trẻ nhỏ con các hội viên khuyến học xem.

Vật thị dấu giá

AVIS D'ADJUDICATION

Lieu, date et heure de l'adjudication: le 18 Décembre 1924 à dix heures, au bureau de l'Ingénieur en Chef des Travaux Publics de Cochinchine à Saigon.

Objet: Construction de locaux pour l'installation d'un secteur vétérinaire à Châudôc.

Importance approximative: 25 497 $

Cautionnements provisoire

" " et définitif: 430 $ & 7 000 f.

Bureau où le dossier peut être consulté: Bureau du Service Ordinaire "Arrondissement de l'Ouest" tous les jours, excepté les dimanches et jours fériés aux heures ordinaires d'ouverture des bureaux.

TRỒNG RĂNG

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD

Ở đường Chasseloup Laubat số nhà 15

Nhổ răng một cách rất êm ái.

Trồng răng bằng sánh và răng vàng.

TIỆM BÁN ĐỒ NỮ'-TRANG

H. Humbert 78 đường Bonnard Saigon

Đồ nữ trang bằng vàng « Fix » và bằng bạc
Đồng hồ đủ kiểu hiệu « Japy »
Máy hát nói và đĩa hát hiệu « Opéra »
Muỗng nĩa và dao bàn chạm kiểu lạ
Ly ve đựng nước pha lê.
Chén đĩa, tách bằng kiểu thiệt tốt.
Đèn tạ đăng, bình bông và đồ chưng theo tủ đủ kiểu.
Đủ các đồ dùng theo cuộc đi đường và cho mấy cuộc thể thao.

Cuộc mua bán của Annam

Chư quí vị cần mua mới, hoặc sắm có đám tiệc lớn hay là muốn dọn dẹp nhà cửa cho ngăn-nắp, thì nên đến tiệm *Vinh Tân « Bazar Moderne »*, ở số 58, Place Gambetta, chợ cũ Saigon, mà mua đồ. Tiệm nầy của Annam ta bán đủ các vật dụng chưng dọn theo kiểu thơm, đồ đã tốt mà giá rẻ hơn các nơi. Như muốn mua đồ để kỷ-niệm cho thân - bằng quí-nhơn trong khi có lễ-tiệc hoặc cho người ơn cha mình cũng chớ quên đến tiệm *Vinh Tân « Bazar Moderne »*.

Ở đó Còn mua gì như đồ ăn mặc, nào là giày, nón, áo chemise, faux cols, cravate, bonnet, regate, mouchoir, pochette, khăn đơn, không thiếu thứ gì, có thứ chemise coi đan lọp bằng tơ bán $ 50 một cái.

Lại mới đây, tiệm Vinh Tân có hơn hai trăm cái đồng hồ [illegible] hiệu allemand thiệt tốt. Thứ cân 1 m 50, giá 32 đồng, thứ nhỏ 1 m 0, giá 23 đồng.

Trên chưng đã cẩm thạch, bàn thủy-tinh, có tuirpe, bề cao 1 m 20, giá 90 đồng một cặp.

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng B. POURTOU

Số nhà 33 bis, 35, 37, 39

đường Amiral Dupré Saigon

RƯỢU CHẮC, RƯỢU MẠNH

RƯỢU KHAI-VỊ, RƯỢU TIÊU-HÓA

ĐÈN LÒA KIỂU MỚI

THẮP BẰNG DẦU LÒA

Đèn lòng đèn đứng, đèn treo

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

200, đường d'Espagne Saigon

Pour:

TOUS ARTICLES

D'HYDROTHÉRAPIE

JACOB-DELAFON & Cie

Baignoires

Lavabos

Appareils divers

Glaces encadrées ou non

Bisautées ou non bisautées

Demandez à L. JACQUE & Cie

Seuls Agents

Lòng muốn

Chư quí vị nào có xe hơi nhỏ hai cho ngồi, muốn đổi xe hơi lớn đi cho rộng xin đến tại tiệm xe Trần văn Hiệp đường Mayer số 1. Xe hơi hiệu Renault kiểu 1922 máy mới nếm mười đến khi cũng đồ phụ tùng còn tốt dùng trong hai năm xin mời đến tiệm Tôi mà thương nghị việc đổi.

TRẦN-VĂN-HIỆP.

Bánh Quốc Nữ

Lúc đi viếng mồ viếng mả, hoặc có đám cưới, tân gia, tân quan, cũng nên mua hiến vài hộp bánh Quốc Nữ, thử xem nghề linh xảo của gái nhà khi bạn đến thăm, đem ra đãi bạn, khi dùng cơm rồi ăn vài bánh uống nước thì chẳng có chi hơn.

Bánh Quốc Nữ là một thứ bánh làm rất tinh khiết, có beurre có sữa, có chocolat, và vanille, lớp thì vô hộp theo kiểu tân mỹ, lớp thì bán lẻ, mỗi buổi sáng đến có bán tại chợ Bến Thành lại cũng có gởi bán tại tiệm bán hàng tây, hàng tàu của M. Nguyễn khắc Trương số 82 Boulevard Bonnard.

Envoi contre remboursement và trên 16 hộp thì tiền gởi tôi chịu.

Nguyễn-thị-Thân

13 Rue Larenière.

Voulez-vous vous habiller à la dernière mode? — Désirez-vous une bonne coupe?

AU BON PRIX

Venez chez

LÊ-ĐÌNH-THỨC

Tailleur Tonkinois

109, rue d'Espagne Saigon

Ba lông, giầy đá banh, vợt đánh trái lăng, bao tay đánh vỏ v. v

Sports DUCIM

Vòng đeo trừ nhứt mỏi gân cốt,

B. DÉCALOM

96, Bd. Charner, Saigon.

TẠI HIỆU "NHÀ DỎ"

(Tiệm ngành của hiệu « CHÂN THỤY » Hanoi)

72, Boulevard Bonnard. — SAIGON (gần Chợ-mới)

Chư tôn muốn chưng phòng khách và phòng ngủ cho bảnh lộng, nên mua một tấm khảm (tapis) dệt bằng cói xe (jonc retors) của một nhà kỹ-nghệ lớn ta chế ra, vững bền nguyên-liệu và tay thợ Annam.

HÃY ĐỂ MẮT NƠI HIỆU " CHÂN-THỤY "

Lại còn đủ thứ đủ kiểu khảm vẽ màu tốt đẹp, tùy ý chư-tôn lựa dùng. Hiện nầy cũng có chế ra thứ vải để may mùng, khổ rộng 2 m. 20, vừa cho bề cao giường nằm, Nam-kỳ ta gọi là « *Vải mùng Chân-Thụy* » danh tiếng lẫy lừng hơn 8 năm rồi.

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỦA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

SÁNG LẬP NĂM 1900

Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THUDAUMOT) Quai A. Ouvry
Đường mé sông chợ đi ra

TIỆM NGÀNH CÓ THỜ ĐỦ MÓN

1° Tại *Mỹtho* đường mé sông, nơi bến tàu và xe-hơi; 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông, ngay cửa tàu của khách-trú; 3° Tại *Trànvinh* đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại *Rạchgiá* đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng mấy có đóng sẵn đủ thứ bàn, ghế, tủ, võng, đều dùng toàn cây danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khéo léo, thợ làm thật là tinh-tảo, không hề giả-dối. Bấy lâu danh tiếng, được chư quí vị hảo gia khen ngợi về sự kỹ-càng chắc-chắn rất vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hồi âm liền.

Mandat và dây thép thì đề NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Laithiêu.

NHÀ SƠN MÀU XANH, TẠI ĐƯỜNG *Bonnard số 90, Saigon*

LÀ TIỆM

ĐÔNG-NAM-MỸ

Chuyên khắc các thứ con dấu bằng đồng, cò thợ tong giay tây giay ta, đơn ông đơn bà, son nit, đủ kiểu, non FEUTRE bên tây mới lại nhiều kiểu nhiều mẫu bán buôn bán lẻ và các thứ TRÀ ĐÀI XUÂN, NINH-THẠI, LIÊN-TÂM ngon. Cho Lộc ... hiệu, xin tuổi quí khách chiếu cố.

Giá thử bằng ... nên bận vì tính giá ...

TIỆM ĐÓNG XE

Kiểu xe cũ bán đủ phụ tùng

đường Lucre môn bài 92 và 124

(Đề-bộ) Saigon

Trần-văn-Hiệp, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắn chắn; có bán đủ xe đủ kiểu bánh xe cao-su bằng cây giá tị bền tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đàn tây, đồ bắt ... chiếc và xe song mã bằng da ... rất khéo và chắc, có bán yên cỏi, thường đẹp hai tiền, bình để thấy đàn khi đi theo xe. Sơn xe — và sửa xe.

Cỏi xin qui khách có dịp dến Đề-bộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi sòng cuộc của tôi làm, sau có cần đóng món chi đa thiểu mua giúp làm ngài, thì tôi rất cám ơn hạ cố. Của chư quí khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cẩn khải.

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM & L. LỤC FRÈRES

Đường Pellerin môn bài số 142-144
SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bằng và các thứ kìm khi rất khéo lắm.

Sửa súng và đủ các thứ khí giới.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện dồi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu và tìm thường và dùng chờ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DỤNG NGOÀI HƯ-VIỆN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu đề rào mả.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường. Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh

Giá việc làm kỹ lương mà giá rẻ.

F. MARTY

110, Boulevard Charner — SAIGON

Soieries — Dentelles — Broderies

Laine blanche et couleur

Toiles — Cretonne et batiste pour lingerie

Velours et Soieries pour robes

Soie d'Alger pour broder

Tissus et rideaux pour ameublement

Services de table en blanc et couleur

Serviettes de toilette

Expéditions dans l'Intérieur

Xin ghé mát!!!

TÁI-PHÁT KHÁCH LẦU

Của M. TRẦN-XÃO dit KHÁ

Kính cùng quí ông quí bà quí thầy quí cô cùng lục-châu quân-tử đặng rõ

Bấy lâu nay tôi chán nghề sự chê khen thể cách của khách lầu, nên nay tôi chẳng nệ hao tốn rang sửa lấp một cái phòng ngủ hiệu «Tái-Phát Khách-Lầu» ở tại đường Tổng-đốc-Phương môn bài số 14 và 15 Cholon, phòng vì rất thanh-nhã lại sáng sủa, và mát mẻ lắm, tiền phòng tôi tính rất nhẹ hơn các nơi, cũng trả sai vặt (boy), đều đã khiến, quí-khách nghỉ nơi phòng tôi đặng vừa ý.

Quí chức thừa dịp đến Cholon xin ghé tại «Tái-Phát Khách-Lầu» tạm nghỉ thì sao sao quí chức cũng đặng vui lòng, đã ở gần gare xe-lửa Cholon-Mỹtho cũng là bến xe-hơi đi các nơi tiện bề cho quí chức.

Tôi cũng có lãnh may đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng tây, và hàng bắc tốt nhứt hạng và bán đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời rất khéo, cũng là xe máy và đồ phụ tùng, lại cũng có tiệm bán cơm tây (Restaurant) và bán cà-phê.

Vậy xin mời quí ông quí bà, quí thầy quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi hết lòng hoan nghênh thậm trọng.

Nay kính bạch

Chủ nhơn TRẦN XÃO dit KHÁ

TRẦN-LONG

TIỆM MÁY GHẾ MÁY

Réparations des Rasoirs

Rue Pierre n° 24

SAIGON

Tiệm tôi tiếp rước đã hơn 17 năm rồi, rõng có mới nghề làm ghế máy theo kiểu Hongkong, ghế dài, ghế dựa, ghế nghỉ, lót có nhồi cá, đồ thêu, đồ lụng rất khéo rất đẹp, có sẵn vật mẫu, đã đành tuổi lòng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Kính mời quí vị đến chơi, tôi sẽ tiếp đãi.

TRẦN-LONG chủ khải.

ĐÔNG-PHÁP THỜI-SỰ

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	10 f.	00
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	10	00
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng (Banque Industrielle de Chine)	10	00
Hongkong et Shanghai	10	05
Chartered Bank	9	05

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến nhà máy, tính luôn vá cả bao nữa.

Lúa Vĩnh-long	5	05	tới 6	15
Lúa Gò-công	6	35	— 6	45
Lúa Bãi-xáu	6	35	— 6	45
Lúa Bảo-hiệu	6	55	— 6	65
Lúa Cao-man (trắng)	6	95	— 6	05
Lúa Cao-man đỏ	5	90	— 5	40
Giá thường tự	6	33	— 6	43

SỐ TRỜI ĐÃ ĐỊNH

Travinh. — Võ văn Hưng là cha sự của tên Trần văn Dậu ở Long-Hồ muốn đi qua Phú-Thứ (Bentre) có việc, nên biểu Dậu cho chút đỉnh tiền lộ phí. Hồi trước chất tuổi thân nghèo, và biểu Hưng ngồi ghe chủ đi với nó qua bán bên Travinh rồi mới lấy tiền ấy mà qua Bentre cũng được. Hưng nghe theo lời, nên hai cha con mới xuống ghe. Dậu chèo mũi còn Hưng cheo lái. Thình lình nghe một cái đùng. Dậu dòm mất Hưng nên lập tức nhảo luôn xuống sông mà kiếm. Nào dè số trời đã định Hưng đến đó mà rửa sạch bụi trần, nên khiến cho Dậu mò hoài mà cũng không có chi hết.

Qua bữa sau mới tìm được tử thi nổi lên coi lại không vết tích chi nên quan Biện-lý cho phép Dậu lãnh về chôn cha vậy.

HỎA HOẠN

Cholon — Hồm tối 30 rạng, lối 8 giờ 20 phút, lửa phát cháy tại đường Jardins trong Cholon. Khi lửa mới cất ngọn lên, thì vòi rồng đã lập tức chạy tới. Bởi sức lửa mạnh mà phải thường nên vòi rồng tưới trọn một giờ đồng hồ mới tắc. Ba cảng, một cảng bán đồ tạp-hóa, một tiệm trà và một tiệm thuốc Bắc bị thiêu hủy. Sự thiệt hại tính tới 70.000 đ, song nghe nói ba tiệm đều có bảo-kê hết cả.

AI CÓ ĐẦU LÒNG HAY KHÔNG?

Huế. — Trận bão hồm trước, xứ Trung-kỳ bị thiệt hại như sau nầy.

Tỉnh Phú-yên — 1.170 người chết; 15.960 cái nhà hư sập; 310 chiếc ghe chìm; 1.259 con trâu bò chết.

Tỉnh Bình-định — 87 người chết; 1.575 cái nhà hư sập; 2 chiếc ghe chìm.

Tỉnh Quảng-nam. — 46 người chết; 1.538 cái nhà sập, 149 con trâu bò chết.

Tỉnh Thừa-thiên. — 24 người chết; 450 nhà hư sập; 56 con trâu bò chết.

Tỉnh Quảng-trị — 130 người chết; 248 cái nhà hư sập; 6 chiếc ghe chìm; 1.237 con trâu bò chết.

A. DENHOLM

N° 36-38. Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

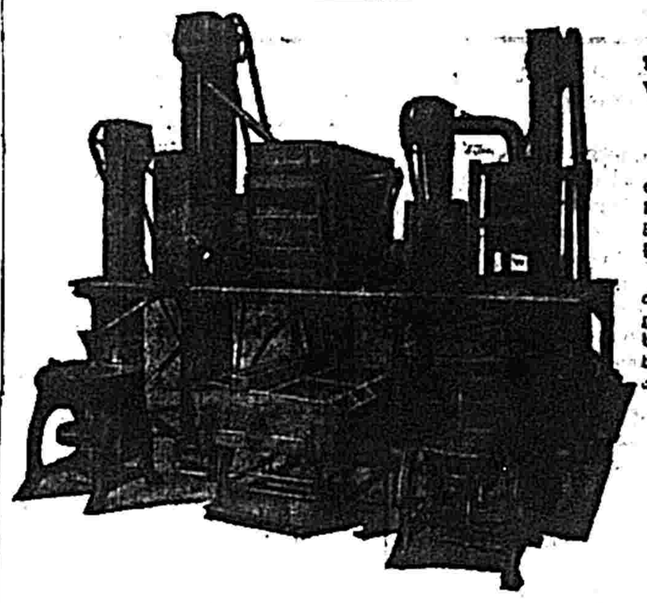

THIỆN NGHỆ VỀ VIỆC BÁN MÁY XAY LÚA GẠO

Đã sắp hơn 50 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-Pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lấy gạo xay ra đẹp bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt của máy móc.

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẬN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ, NỒI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHẲNG

Lời bố cáo

Quan Phó-quản-lý sở Điện tín Nam-kỳ có lời bố cáo rằng ngài mới bắt có một bọn phát-tơ (Facteurs) vi phép làm toán tính lương gạt bá tánh.

Sự lương gạt nầy đã miễn nhiễn và bị trừng trị một cách rất nặng nề, bởi vậy nên ngài cấm nhặc những mấy người phát-tơ đi xin phần tiền thưởng ấy nữa.

Vậy bá tánh nhứt là các thương-gia người bổn quốc nên biết rằng những kẻ nào đến xin «*tiền thưởng*» đều là làm vi phép và phải coi chừng mà là bọn gạt người lương của vậy.

Saigon, le 2 Décembre 1924

Quan Phó quản-lý
Điện tín Nam-kỳ,
ký tên

Công văn lược lục

THIÊN BỔ

M. Lê văn Phụng, Lương-y thị sai hạng tư trước bổ đi giúp việc tại Nhà-thương thí Sài-Gòn mà chưa lãnh việc, nay bổ đi tùng quyền quan Lương-y Quản-lý Nhà thương Chợ Rẫy.

M. Phạm văn Thuận, Lương-y thị sai hạng ba ở Tanan đắc lãnh đi giúp việc tại Nhà thương thí Sài-gòn thế cho ông Lương-y Lê văn Phụng.

M. M. Lê văn Phúc và Ng. văn Thanh có bằng sortir Pháp-Việt, được cấp bằng chức Giáo-tập thị sai hậu bổ và bổ đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Bentre.

THĂNG THƯỞNG

M. M. Ng. văn Vẫn, Bùi văn Đang và Phạm văn Nhơn, nguyên là Giáo-tập thị sai hậu bổ đang dạy tại tỉnh Mỹtho đều được thăng chức Giáo-tập thị sai hạng tám.

M. Trần văn Chi, Trần văn Dễ và Ng. văn Đơn, Giáo-tập hậu bổ ở Bentre được thăng chức Giáo-tập hạng tám.

NHÀ HÀNG NAM-KINH

SIMON GẤM, *Chủ-nhơn*

Đường Lefèbvre, môn bài số 11, 13

— SAIGON —

Kính cáo Đồng-Bang,

Nhà hàng «NAM-KIN» từ khi sáng lập tới nay nhờ ơn đồng-bang chiếu cố vừa giúp cho, nên ngày đêm qui khách tới lui đông đảo, nhiều khi không đủ chỗ hầu tiếp, càng được đồng-bang thương tưởng chừng nào thì tôi càng kính nể chừng nấy, nên cố ý tìm cách nào làm cho vừa lòng đẹp mắt qui-khách, ngõ hầu đáp ơn tri ngộ ấy, chớ không như thường thế thấy khách đông thì vong phá. Bởi vậy nên nay tôi mới mở rộng thêm từng lầu trên, sửa sang dọn dẹp lại từng dưới phân biệt có nơi để dùng tiểu tiệc, có chỗ để bày đại yến, dặng hầu tiếp qui khách khi chén rượu tiếng biệt, lúc bữa ăn tẩy trần cho xứng đáng. Mỗi tuần thứ bảy và Chúa-nhựt có tài tử giai nhân đờn ca để trợ hứng cho quí khách nữa.

Nhân vật dùng trong bổn quán: người thì rành rẽ khuôn-phép vật dùng toàn đồ thượng phẩm tinh khiết.

Quí khách muốn ăn tháng, hoặc một buổi trưa hay buổi tối, hoặc luôn hai buổi thì có giá cả phân minh mà rẻ hơn các nơi, bổn quán cũng sẵn lòng lãnh dọn tiệc hoặc tại châu thành Saigon-Cholon hoặc trong lục châu.

Có các thứ bánh bán mỗi ngày.

Kính thỉnh đồng bang đến dùng thử một lần trước là giúp tôi nên nghiệp, sau sẽ thấy đều phương tiện như ý của đồng bang chẳng sai.

Simon GẤM, chủ-nhơn
Nhà hàng NAM-KIN
11-13 *rue Lefèbvre, Saigon*

NHÀ MÁY XAY LÚA KIM THỜI

NAM-THUẬN-AN

M. NG.-CHIÊU-THỌNG

Ở góc đường Bonnard
và đường Pallikao

Dây thép nói số 729

Dây thép thường: Thông-Cholon
Binhtây

Máy xay chạy bằng mô-tơ điện-khí tinh hảo.

THI-THƠ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo

N° 13 rue Schrader Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyên tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiềng, neo bộng, neo đặt, đồng chiếc v... v... Đồ thứ theo kiểm thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi xin dời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier 13, rue Schrader SAIGON

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục châu quân-tử, cảo giới đồng bào đặng rõ. Bấy lâu cũng nhờ đồng-bào, ra ơn chiếu cố, tưởng nghĩa thâm giao, nên mấy nhà khách-sạng của chúng tôi đến ngày nay đặng bền vững, còn thấy tín tuổi trong thương trường, thiệt là chúng tôi hết lòng hậu cảm qui khách.

Vì tình quyền thức càng lâu càng nặng nên chi phần đông trong qui khách đều muốn đến khách sạng của chúng tôi. Bởi cớ ấy cho nên sở phòng càng ngày xem thành ra ít, khó nỗi bồi đáp qui khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạng của chúng tôi hiệu là:

1° Nam-Thanh Khách-Sạng ở đường Colonel Grimaud số 21 và 23.

2° Nam-Trung-Khách-Sạng ở đường Alsace Lorraine số 103 và 105;

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Roze số 18 và 20, đều mở thêm rộng rãi sạch sẽ, ngõ hầu khỏi phụ tấm lòng huê cố của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho, Khánh-hòa, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước cho vừa ý đồng bào.

Nay kính
Quản-lý M. Hiệu.

TRƯƠNG-THÁI-TRÚ

Chủ nhơn

NAM-CHÂU KHÁCH LẦU
Rue Amiral Courbet Saigon số 20 và 25

Phòng sạch sẽ lắm, thiệt rộng rãi, rất thanh-tịnh và lại khoản-khoái. Giá rẻ.

Quí khách tiện đường ghé nghỉ tại «Nam-châu khách lầu» chắc đến đặng vừa ý. Bay rất khuôn phép.

Có xe-hơi, tiện cho quí khách khi muốn du-lịch.

Lâm-quang-Rei.
Chủ nhiệm.

Thợ vẽ Bắc-Kỳ

Maison TANG-PHÚC

Marc PHỤNG artiste Peintre Décorateur Phanthiết

Khi xưa tôi có lãnh vẽ tại nhà hát Tây Nam ở Hanoi-Haiphong thời thường đã đặng người khen hiểu. Gần đây ông Huỳnh-trí-Phú có rước tôi vô vẽ nhà hát của ông ấy; tôi lại có vẽ cho ông Hội-Đồng Ninh cùng nhà hát Điu-Tang Đông-thạnh-Ban. Các bức vẽ trên vách lầng ông Bà Chiểu mà có tên ký ở dưới là của tôi vẽ cả.

Tôi có vẽ các nơi danh-sơn thắng cảnh ở chỉ Đông-pháp và sơn-thủy đề thơ rất đẹp và thanh nhã người Âu-châu đã mua nhiều và các quí ông quí bà ở Lục-châu công-nhận là khéo.

Các bức họa chơn-dung bằng chì than hay là dầu sơn theo màu Âu-châu của tôi thì hình dung tươi tốt như sống vậy.

Nếu quí ông Chủ nhà hát nào ở trong Lục-châu muốn tôi vẽ tableaux theo cái lương hay là hát bộ xin quí ông gởi thơ cho tôi được biết tôi sẽ tiếp thơ trả tôi ngay và muốn tôi đi tại nơi đó về hay là về ở nhà tôi rồi tôi sẽ đem lại sống đặng cả.

NHÃN CON-BÈO MÀU ĐỎ

THÙNG BA-RÍT MÀU VÀNG

Rượu Chác Đỏ

"Rivesaltes"

VIN ROUGE SUPÉRIEUR

Rượu Chác Trắng

"Courtalet"

VIN BLANC SUPÉRIEUR

Tốt thượng hạng và ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác.

Chư-tôn có mua rượu chác hoặc đỏ hoặc trắng, hãi nài cho đặng nhãn «CON-BÈO» *màu đỏ*, nhãy nên thùng «BA RÍT» *màu vàng* như trên đây vậy, mới là rượu chác thiệt tốt, thiệt ngon của Bổn-hàng, kẻo lầm thứ giả mạo tốn tiền mà vô ích.

Có gởi bán, tại Saigon-Cholon và khắp cả Lục-Tỉnh Tiệm nào đều có trữ bán sỉ và bán lẻ.

Epicerie & Mercerie

NGUYỄN-VĂN-BÂU

129, Rue d'Espagne, 129. — Saigon

BÁN SỈ — BÁN LẺ

LỜI RAO CẦN YẾU

Tiệm tôi mới tiếp đặng «Mực Đen» (*Encre Noire Verte*) và «Mực Tím» (*Encre Violette*) nhãn hiệu «Con Bướm-Bà» là Mực tốt nhứt bổn xứ *Pháp-Quốc* gởi qua, chẳng phải như mấy tiệm bán xưa nay đâu, Mực nầy đựng ve tròn trên nút ve có dán giấy bông đỏ xậm, mới là Mực của tiệm tôi, vậy chư tôn có cần dùng Mực hoặc đen hoặc tím, thì hãy nài nhãn «Con Bướm Bà» và ve tròn mới là Mực tốt, kẻo lầm thứ giả mạo tốn tiền mà dùng không được. *Còn chư tôn nào ở xa muốn mua trữ bán lẻ thì Ấy viết thơ cho tôi hay, tôi sẽ tính giá rất rẻ.*

Tại tiệm tôi có bán đủ đồ gia vị, nào bánh hộp, bánh sữa, Sữa đặc, Bơ, Đồi heo mối, đồ hộp trái cây, Cà-phê, Đường cát trắng Cà-mâu, Savon thơm, Savon Cadum Savon Marseille, Savon Đầu con Ngựa, dầu Essence de Menthe thứ tốt, Giày Cao-su, Nón Casque trắng, giấy, viết, mực, đồ học trò dùng, Rượu chác đỏ, Rượu chác trắng, Rượu Cô-nhác (Cognac) Rượu Champagne Rượu rum (Rhum) Rượu ngọt Rượu khai vị, nước suối đủ đồ dùng trong đám tiệc và nhiều thứ nữa không thể nào kể cho hết?

Bán rẻ hơn các nơi chẳng có tiệm nào bì kịp

NGUYỄN-VĂN-BÂU,
kính rao.

FABRIQUE DE CASQUES FANTAISIE

Vente en gros et détail

GRAVURE sur MÉTAUX et MARBRE

TRẦN-DUY-BÌNH

80, Boulevard Bonnard, 80
SAIGON

TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁO THỢ

Bán sỉ và bán lẻ

Khắc các thứ con dấu bằng đồng, bằng đồng và bằng đá cẩm-thạch

Lời rao

Kính trình cùng chư quí vị đặng rõ: Tôi tên *Châu-gi-Phi* mua bán cây ván ở tại vàm Cái-Hóp làng Đại đức (Travinh). Hiệu tiệm là Nam-Thạnh-Hưng.

Xin quí vị đừng có trả tiền bạc, đừng có cho vay tiền bạc, đừng có bán món chi cho người nào trình coi dấu tiệm của tôi, vì người ấy không phải là người của tôi tin cậy; chừng có mặt tôi sẽ bàn tính cáo việc nói trên đó.

Nếu trả tiền, cho vay tiền bạc cùng bán chịu cho người ấy, hay mua chi thì tôi không biết tới.

Xin chư tôn lưu ý.

TÂN TÀN HIỆP THÀNH

Thiên hiệu đã cho chúng tôi Tân

Ở tại đường Viénot số 40 ngan chợ Saigon mới.

Kouyen đặng

HUỲNH-VĂN-NHƯNG, kê-nghiệp.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ở ăn trên có chừng bằng đồng xi ni-kên (Nickel) quí khách ở Lục-châu nào cần dùng đồ làm tại tiệm mới, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lấp tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHƯNG chủ-hạnh

ĐÁNH DÂY THÉP
Để như vầy :
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Cholon

DÂY THÉP NÓI
Số 638

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO, ĐƠN HOÀN, TÁN RẤT TRUNG HIỆU NHƯ SAU NÀY

VỊ-SANH DƯỢC TỬU
(THUỐC RƯỢU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại ; thiên niên trường thọ đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thần điều hòa huyết mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận, cái trai già trẻ bốn mùa đều dùng được, thật nó là ba bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường ngày, đặng tiêu trừ hà bình tinh-thần thường kiện, định dương toàn thân ; khai tỉ kiến-vị, mạn mạn đầu-đặng, sước da mịn-màng ; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng da ốm gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an thai bảo-sản, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu-hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất sản bổ dưỡng.

SÂM NHUNG BỔI NGUYÊN VỊ SANH HUYẾT
(THUỐC SỐ NGƯƠN HƯƠNG HÀ SÂM NHUNG)

Thuốc hoàn nầy là một phương thuốc của Tiên-Thánh để lại quân thần tá sứ chế luyện phải phép, lại dùng vị Bảo-Lộc-Nhung và nhơn sâm, thiệt là đại bổ nguyên thần. Bất câu là đơn ông đơn bà mà uống được thì khí huyết vận hành, tay chơn mạnh mẻ ; thiệt là một phương tư bổ rất hay đó. Bổn Đường mà tìm được phương thuốc rất hay nầy thiệt là một vật báu, rồi lại chọn lựa các thứ dược liệu hạng nhứt, tuân theo phép một nửa thì luyện ra cho thành cao, còn một nửa thì nghiền tán ra cho thiệt nhỏ hòa với sâm nhung và mật ong làm ra hoàn.

Xin chư tôn hãy mua mà dùng thử, thì mới biết rằng bổn Đường khéo chọn Sâm nhung và các thứ dược liệu hạng nhứt mà chế luyện rất tinh-hảo. Xin kể những chưng dùng được và cách dùng kể ra sau nầy : Đờn ông mà tiên-thiên hậu-thiên chẳng đủ, tinh thần hao kém hoặc lo lắng nhiều việc mà tỳ vị hư yếu hoặc thấu chí bất định, hoặc bị trường phong dã huyết, thì phải nấu trà táo đen lấy nước mà uống với thuốc.

Phàm kẻ học trò siêng năng học tập, tư lao quá độ, tinh-thần hao kém, tư chí mỏi mệt, cứ mỗi buổi sớm mai uống 1 hoàn, chiều uống 1 hoàn, hễ uống lâu chừng nào thì tinh thần mạnh mẻ, học thức ắt thông minh, còn những người buôn bán lo lắng đêm ngày, hễ uống 1 hoàn thì tinh thần trăng kiện, uống được nhiều rồi, đêm thức cả đêm cũng không biết mỏi. — Những người hút quá độ, thận hư khí suy, đàm ngăn bất khò-khè, thì phải dùng nước trà nóng mà uống thuốc.

Bất luận nam phụ lão ấu, khí huyết đều hư, hoặc già rồi mà thân suy khí yếu, gân cốt bải hoải, ăn uống chẳng ngon ; hoặc bị hàng đàm ngăn chặn hoặc trúng khí hư hàng mà phải sanh ho, thì phải dùng nước muối mảng mảng mà uống với thuốc. Đờn ông bị bạch trược, đờn bà bị bạch đái, hoặc đờn ông con trai nằm chiêm bao di tình, phải dùng nước trà mà uống với hoàn thuốc, đờn ông thận-tinh đều lạnh, đờn bà mà tử-cung cũng lạnh thì rất khó mà kiếm con, mỗi buổi sớm mai và chiều đều phải uống một hườn, uống với nước trà.

Đờn bà mới đẻ phải uống một hườn cho bổ nguyên khí.

Đờn bà mà bị tiểu sản (nằm bốp dối) thì khí huyết rất suy, hoặc đờn bà mới đẻ mà khí huyết kém hao, phải uống thuốc nầy với rượu, hoặc với nước gừng luôn.

Phàm uống thuốc nầy thì phải coi chứng bịnh chứng nặng nhẹ thế nào, bổ nhẹ thì uống một hai hườn, còn nặng thì phải uống cho được lâu, thì tự nhiên âm dương điều hòa, tứ chi cường kiện, da thịt mịn màng, thân thể ắt trở nên mạnh mẻ.

[illegible] phải [illegible] là đồ [illegible] lành sống sít đều chẳng nên ăn.

Chư tôn hoặc có xin hãy nhìn cho thiệt chữ hiệu Nhị-Thiên-Đường và ông PHỤ-MẪU thì mới khỏi lầm.

Hộp kiểu mới: hộp 1 hoàn lớn giá là . . . . . 1 $ 00
Hộp kiểu hai hoàn nhỏ . . . 1 00
Hộp kiểu 4 hoàn nhỏ giá . . 1 20
Hộp cây mun 2 hoàn nhỏ . 0 60
Hộp cây mun 4 hoàn nhỏ. . 1 20

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỜN

Phàm đờn-bà khác hơn đờn-ông thì chỉ có 2 đều, 1° đường kinh, 2° sanh-đẻ mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường kinh đều đặng. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, hoặc tại lo, rầu, buồn bực, ưu-huất trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chưng bịnh, đều cũng do nơi đường kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu-nhiệm của ông Tổ truyền lại đến nay, hằng gìn lòng giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm hườn để trị cho các chưng bịnh đờn-bà đều đúng đặng hết.

Còn như bịnh thời mà thường uống thuốc nầy, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bịnh mà rồi sanh con [illegible] có thai mà uống thuốc nầy thì lại đặng an thai bảo-sản, chẳng sanh con ra lại đặng [illegible] nầy là một phương thuốc rất hay để trị các chưng bịnh đờn-bà nghiệm như thần đó.

Chủ trị các chưng kể ra sau nầy :

1° Đường-kinh hoặc trồi, hoặc sụt, hoặc ít, hoặc nhiều ;

2° Bạch đái, Bạch đầm, ra hoài không dứt ;

3° Đường-kinh hoặc vàng đợt, hoặc đen bầm ;

4° Khí huyết đều hư, đường kinh không có ;

5° Hoặc đường-kinh ra nhiều quá như muốn làm bằng ;

6° Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau ;

7° Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu ;

8° Đau lưng, mỏi cẳng, vàng mét, ốm gầy ;

9° Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoài ;

10° Đẻ rồi ứ huyết mà đau, hoặc lá nhau không ra.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống với nước trà. Còn đờn-bà đẻ thì phải dùng nước đái con nít mà uống với thuốc.

CỮ KIỂU : Những đồ sống-sít, lạnh-lẽo, cũng là đồ rang nướng nóng-nảy độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn giá là . . 1 $ 00

BÁNH CAM TÍCH

Tại nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường, Ông lương-y VI-TẾ-SANH, chọn các thứ thượng hảo dược-liệu mà bào chế ra như bánh, mùi ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sái trung hay lắm.

Thường con nít hay có sanh trùng lãi, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân xanh, đau bụng, làm biếng ăn, hoặc tiêu ra bọt ;

Các chứng nói trên đây đều là bởi mang chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thứ bánh nầy để cho những con nít và người lớn ăn có tích lâm, có trùng lãi thì nó tiêu ra, như không có trùng lãi, mà thường ăn bánh nầy, mạnh tỳ-vị, da thịt càng tươi, nếu ăn đặng lâu chừng nào thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn cho chắc cái nhãn Ông-phật hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG, mới phải là thứ thiệt, kẻo lầm thứ giả ăn vào thêm bịnh.

GIÁ LÀ :

Mỗi gói mười bánh . 0 $ 10
Mỗi hộp 100 bánh . 0 $ [illegible]

HÔTEL D'ANNAM
Nam-Việt Khách-Lầu
N° 77 à 80, Boulevard Charner
10, Quai Le Myre de Vilers
Đường Kinh lập tương Charner [illegible] SAIGON
HUỲNH-HUỀ-KỲ Chủ tiệm

Kính cáo quí khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL D'ANNAM (Nam-Việt Khách-Lầu) [illegible] sạch sẽ lắm, cũng có lầu [illegible] dưới đất được cần tiện quí khách. Kính quí khách thừa dịp đi Sài-Gòn [illegible] mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi [illegible] một cái phòng ngành [illegible] Le Myre de Vilers [illegible] gần xe lửa [illegible] Sài-Gòn.

HUỲNH-HUỀ-KỲ kính cáo.

Trần-quang-Xuân
[illegible]
TÂN-THỚI-NHƠN
[illegible]
GIA-ĐỊNH.

Maison TAO-LY
TRẦN-THOẠI, Propriétaire
97, 99 Boulevard Charner 97, 99
SAIGON
Horlogerie — Quincaillerie
Fourniture de toutes les matières grasses
Lampisterie à pétrole, essence, à acétylène et à électricité
Disques et Machines Phonographes
EXPORTATION, IMPORTATION ET EXPORTATION

HÔTEL DE CHOLON
Tân-Long lữ-quán

Kính cùng quí khách rõ : tôi dọn một tiệm ngủ hiệu Hôtel de Cholon, Annam xưng *Tân-Long lữ-quán*, ở đường Marins số 312, 4 từng phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, từng dưới nhà hàng bán rượu tây và đồ hộp đủ thứ ; từng thứ nhì và thứ ba phòng ngủ ; từng thứ tư để chiếu mát đặng cho quí khách hưởng gió cho thong thả.

Xin quí khách thừa dịp đi ghé đến tiệm tôi một lần thì rõ. Xin chiếu cố rất cám ơn.

Nay kính
Chủ nhơn : Khâu-Ủ-Phát

Khăn đen tốt đẹp

Nhiều Bombay — Nhiều Tân và Đàn nữ [illegible] hạng giá mỗi khăn . . . . . [illegible]
Cô thứ Bombay hạng [illegible] . . . 2 20
Cô thứ Bùng tượng thường [illegible] khăn 1 50
Khăn kết tử 8 lớp đến 6 lớp thôi.

Cúp tóc và cắt tóc có mối vấn khỏi đo nhi, song muốn kết dính lại phải do contour do tête mấy tất phải chỉ rõ và đúng mấy lớp phân biệt kỹ càng tôi sẽ làm y theo, rồi gởi lại tôi tế bằng Contre Remboursement thì quí vị phải chịu tiền gởi, nếu gởi mandat trước cho tôi thì sở phí tôi chịu vì gởi Contre Remboursement nhà giấy xa hơn 10 kilomètres tôi rao bấy nhiêu lời xin quí vị chiếu cố tôi rất cám ơn.

Adresse,
NGUYỄN-VĂN-BỢP,
Propriétaire à Suối-lớn Bình-nhâm à Laithiêu.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN
ĐỒNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM
LÊ-VĂN-BEN
CHỤP HÌNH VẼ RỌI HÌNH RA LỚN
— SAIGON —
[illegible] Rue Amiral Courbet (Huyện Cambay)

Ai muốn có lợi 20 %

Trước khi cất nhà hay là phố, xin đo nơi nhà *Vĩnh-xuân-Long*, là một cửa hàng của người Annam mới lập lại *Bà-Chiểu*, làng *Thạnh-mỹ-Ấn*, ở con đường vòng *Bà-Chiểu* qua Thị-Nghè, tục kêu là đường hàng sanh, hạt *Gia-định*.

Tại nhà *Vĩnh-xuân-Long* nầy có bán đủ các thứ cây : dầu, sao, gỗ, ván vựa, hoặc cưa sẵn, hoặc chưa cưa, và đá tảng, đá miếng xây nền, giá thật rẻ hơn các nơi, vì là cây nhà là rường, chớ chẳng phải mua đi bán lại như hạn hàng khác.

Người ở xa mua cây, vàng và đá, thì nhà *Vĩnh-xuân-Long* cũng có thể đem đến tại chỗ mà giao ; và cho đặng giao thiệp cùng nhau trong cuộc thương trường, thì chủ nhà *Vĩnh-xuân-Long*, có ý muốn lập tiệm ngành trong lục châu, vậy xin ai muốn trữ đá, cây và vàng cưa sẵn rồi mà bán lại, thì xin đến, hay là viết thơ mà thương nghị.

Chủ nhơn :
NGUYỄN-VĂN-THỌ,
Marchand de bois Tâyninh

Hiệp Thành
Boulevard de la Somme n° 88
SAIGON

LÀ 1 nhà đóng giầy tây và giầy Annam đủ kiểu rất kỹ càng. Xin quí ông quí thầy đôi gót đến tiệm tôi một lần thì rõ.

Thì tôi lấy làm cảm đội ơn vô cùng.

Chủ nhơn :
TRƯƠNG-VĂN-SẤU

TIỆM BÁN HÀNG BẮC

Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước lạnh — SAIGON

Kính trình quí ông, quí bà đặng rõ bổn tiệm mới nhận được nhiều món hàng ngoài Bắc gởi vô như sau nầy :

Đồ đồng : Các kiểu lư chơn, lư mão tra, chân đèn, lục bình cẩm bông và chậu trồng kiểu văn vân...

Đồ cẩn và đồ chạm làm bằng cây gỗ và trắc : Sập cẩn và chạm, tủ thờ và tủ để salon, các thứ liễn cẩn giải và văn, bình phuông, thọ bình, hoành, và khay, cùng các thứ ghế Salon ngồi chơi trọn bộ (1 bàn, 2 trăng kỷ và 4 ghế, và thứ ghế salon thường (1 bàn và ghế).

Đồ làm theo kiểu kim thời và thanh nhã.

Đồ thêu : Giải giường, nắp bàn, tranh, áo gối và các thứ đồ chưng trong nhà làm rất tinh xảo và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quí ông, quí bà ở Lục-Châu có về chơi Saigon xin mời các ngày quí bộ lại coi, như muốn mua hoặc đặt bổn tiệm, đã sẵn có đủ kiểu, và xin hết lòng tiếp rước.

Chủ nhân kính cáo.
PHÙNG-VĂN-XUÂN.

SONG-MỸ KỲ-DUYÊN

(Tiếp theo)

Trương-quí-Như nói : Hễ mỗi khi [illegible] thì phải ngâm lâu nghĩ kỹ, mới ý thể hiểu được, chớ không được lanh lợi như ngô huynh lỗ đỗ viết xuống là rồi.

Nói rồi bèn coi lại một lần nữa, coi xong rồi vào trong tay áo, cùng Tô hữu Bạch nói chuyện. Đương khi nói chuyện thì có một đứa tiểu-đồng chạy đến nói : Lão gia ở tại hiên mông-thảo lão mời Trương-công đến nói chuyện chơi. Trương-quí-Như nói : tạ mấy khách đi không tiễn. Tô hữu-Bạch nói : bổ nhơn đã mời, thôi tôi xin cáo về. Trương quí-Như ý muốn để cho Tô hữu-Bạch ở lại sợ rồi có gặp để gì khó khăng thì nhờ mà cứu viện, bèn cầm Tô hữu Bạch lại rằng : Anh đi về nhà cũng không làm việc gì đó, chi bằng ở đây chơi chơi tiểu-đệ đến ra mắt chủ nhân giây lát rồi sẽ trở lại cùng ngô huynh đàm đạo, vả lại chỗ nầy là chốn u tịnh, không ai đến, anh có lẽ tùy thích muốn dạo chơi cũng tốt.

Tô hữu-Bạch ý muốn thăm hỏi tin tức nên [illegible] khi thấy Trương-quí-Như lần lại liền đáp rằng : Anh đã nói thế thì em xin vâng, phần anh thì anh cứ tự tiện. Trương quí-Như đứng dậy vào từ đi thẳng đến chỗ Bạch-công, Bạch công tiếp vào nói : Mấy bữa nay chẳng cùng Tiên-sanh hội diện, lòng bỗng lần lần nhớ ra, nay thấy hoa lê đua nở, đàm khuân đã Tiên-sanh đi ngoạn thưởng một vài giờ. Trương quí-Như nói : Mấy bữa nay vãn-sanh mắc [illegible] lanh lang đọc sách không hay xuân sắc rực rỡ như vầy, nay mong ơn Tiên-sanh xét lòng thương, dẫng xem cảnh đẹp thiệt lòng rất cảm ơn. Bạch công nói : Phàm người đọc sách không nên dụng công thái quá, e đến nỗi tổn tinh thần, hễ gặp lúc trăng thanh hoa nở thì cũng nên ngoạn thưởng cho khuây, đoạn rồi kêu kẻ tả hữu bảo đem một cái trấp ra cùng Trương quí-Như uống rượu xem hoa. Khi rượu cạn vài chung, Bạch-công nói : Tiên-sanh trong lúc phòng đọc sách khi rỗi rảnh chắc có nghề được nhiều nhau cũng chớ chẳng không, vậy xin đọc nghe chơi. Trương-qui-Như nói : Từ khi tôi đến đây vì ưa cảnh thanh u của vườn hoa nên làm đọc sách, vì thế thì từ không đọc được câu nào cả.

Bạch-công nói : Ngày nay uống rượu dưới hoa, không nên bỏ qua mà uống. Trương quí-Như thấy dọng nói của Bạch-công gần gần giống với tin tức bữa hôm qua liệu chắc Bạch-công ra cho đề mục đó, và nhơn trong tay có sẵn bài ca của Tô hữu-Bạch làm cho, liền làm gan nói : Tiên-sanh đã chẳng hiềm phận ngu hèn, vãn-sanh xin vâng mạng. Bạch-công nói : Tiên-sanh đã tính nghề thi phú, chắc chi ca khúc cũng thao chớ chẳng không. Nhờ hôm trước có người bạn ở Ngô-trung gởi đến bản đưa ca đồng, dọng trong tiếng tốt, chỉ vì ca đi ca lại mấy bài cũ nghe đã nhàm tai, Tiên-sanh nay đã cao hứng, vậy xin đọc cho một khúc lấy cây bằng lá nầy làm đề, chẳng biết ý Tiên-sanh nghĩ thế nào.

Trương quí-Như nghe nói trăng tới tìm đến mình cả mừng liền đáp rằng : Lão tiên sinh đã dạy thế tôi đâu dám từ, chỉ e khúc hát quê mùa không vừa nổi tai Chung Kỳ mà chớ. Bạch công cả mừng liền kêu kẻ tả hữu lấy bút mực để trên ghế và bảo rót đầy cho Trương quí-Như một chén rượu.

Trương-quí-Như uống xong lỉn hơn nhỏ cầm viết viết liền, không ngờ viết được vài đoạn trước còn mấy đoạn sau thì quên mất, nghĩ mãi không ra liền làm bộ đau bụng đi tiêu, đến chỗ vắn dở bài cũ ra coi đi coi lại hai ba bận rồi lật đật bỏ vào áo trở lại tiệc biên tiếp theo xong, hai tay cầm đưa cho Bạch-công. Bạch-công coi xong cả mừng nói : khúc nầy ý sâu xa, lời lẽ êm ái, tiên-sinh thật có cái tài hàng-uyển, ngày sau phú quí chắc trên cả lão phu. Quí-Như nói : kẻ học trò hèn ở chốn lều tranh làm đâu cao sánh khách vân tiêu, mấy lời của Lão tiên-sanh dạy làm cho vãn sanh thẹn lòng. Hai người cùng nhau vấn đáp dành chén cùng nhau. Đây nhắc lại Tiểu-thơ Hồng Ngọc từ khi được hai bài thi họa thì cả mừng, nhưng hiềm vì chữ viết xấu quá bèn đem ra hiệu lại để chung với những bài thi của mình trong cẩm-nang ngày đêm ngâm đọc chẳng dứt tự nghĩ lấy đặng một ông chồng tài ba như thế thường cũng thỏa lòng, ai dè chẳng có tài mà không có mạo, vì thế nên trong lòng buồn bực không vui, ngày bữa ấy sực nhớ lại ngày trước Mạ-Tú nói mất chàng xấu xa như thế, ta tưởng dầu có xấu đi nữa cũng có một cái thủ thanh kỳ, bây giờ Tú-Mạ không có đây, chi bằng ta lên đến xem tướng mạo chàng thế nào cho hãng mất, cho khỏi dạ vấn vương.

(Sau sẽ tiếp theo)

Imp. du Đông-Pháp Thời-Báo 71, rue Mac-Mahon. Tirage 3.000 ex. Le Gérant : NGUYỄN-KIM-ĐỊNH.